TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2020/QĐST-DS	*Vũng Liêm, ngày 26 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị T,** sinh năm 1965

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà **Thạch Thị L**, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T và bà Thạch Thị L thống nhất thỏa thuận: Bà L thừa nhận còn nợ bà T số tiền hụi là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng) và tiền lãi là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tổng cộng vốn và lãi là 21.000.000đ (Hai mươi mốt triệu đồng). Bà Thạch Thị L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi là 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng) và tiền lãi là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tổng cộng vốn và lãi là 21.000.000đ (Hai mươi mốt triệu đồng).

- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Thạch Thị L thoả thuận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nên buộc bà L phải nộp số tiền 525.000đ (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Nhưng bà L thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 là thuộc hộ cận nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân xã T nên giảm cho bà L ½ số tiền án phí là 262.500đ (Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng). Bà L phải nộp số tiền 262.500đ (Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 560.000đ (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số N^{0} 0008515 ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm tương ứng với số tiền và thời gian phải thi hành theo Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui